

**KẾ HOẠCH
Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính
năm 2026 trên địa bàn xã Trà Giang**

Thực hiện quy định của Chính phủ tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính, Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 30 tháng 1 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Kế hoạch rà soát TTHC năm 2026. Chủ tịch UBND xã ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn xã Trà Giang như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Kịp thời phát hiện và đề xuất, kiến nghị xử lý những quy định, thủ tục hành chính (TTHC) không cần thiết, không hợp lý, không đảm bảo tính hợp pháp; các TTHC phức tạp, mâu thuẫn, chồng chéo, không cụ thể, không rõ ràng (về quy trình, hồ sơ, thời gian, yêu cầu điều kiện giải quyết, mẫu đơn, mẫu tờ khai), không phân định rõ cơ quan, đơn vị thực hiện; gây khó khăn, phiền hà và cản trở cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của Nhân dân.

b) Thúc đẩy cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, giảm bớt số lần đi lại, thời gian thực hiện TTHC và tiết kiệm chi phí hoạt động; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, minh bạch cho tổ chức, cá nhân; góp phần nâng cao các Chỉ số: Cải cách hành chính, Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp xã.

2. Yêu cầu

a) Hoạt động rà soát, đánh giá TTHC phải được thực hiện thường xuyên, có trọng tâm và hiệu quả; bảo đảm TTHC được thực hiện là cần thiết, hợp pháp, hợp lý, chi phí tuân thủ thấp nhất và lợi ích đạt được cao nhất.

b) Việc thực hiện rà soát phải đảm bảo chính xác, chất lượng, đúng thời hạn quy định; kết quả rà soát phải đưa ra được các phương án đơn giản hóa, các sáng kiến cải cách TTHC cụ thể với mục tiêu cắt giảm 50% thời gian giải quyết TTHC, 50% chi phí tuân thủ TTHC so với năm 2024 theo chỉ tiêu của UBND tỉnh. mà cá nhân, tổ chức phải bỏ ra khi thực hiện TTHC và rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai theo hướng cắt giảm thông tin phải khai báo trên cơ sở kết nối, tích hợp, chia sẻ và tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã được số hóa; cắt giảm TTHC dựa trên dữ liệu số, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp lại giấy tờ đã được số hóa.

c) Chủ động rà soát, phát hiện các bất cập về TTHC, giấy tờ công dân cần cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp thẩm quyền giải quyết, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật để thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp.

d) Chủ động rà soát các thủ tục hành chính phát sinh thường xuyên tại địa phương; tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phân cấp, ủy quyền một số thủ tục hành chính phù hợp cho Ủy ban nhân dân xã theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi rà soát

Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị rà soát các nhóm quy định, TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, quản lý của cơ quan, đơn vị có liên quan với các cơ quan hành chính nhà nước khác, các ngành, các cấp và trong nội bộ từng cơ quan hành chính nhà nước. Trong đó, tập trung lựa chọn các quy định, TTHC có thời hạn giải quyết từ 05 ngày làm việc trở lên; các TTHC không phân định rõ cơ quan, đơn vị thực hiện, không xác định rõ thời hạn giải quyết; các quy định, TTHC có liên quan chặt chẽ với nhau, kết quả thực hiện TTHC này là tiền đề để thực hiện TTHC tiếp theo.

2. Cách thức rà soát

a) Thực hiện rà soát đánh giá quy định, TTHC có liên quan theo hướng dẫn tại Điều 24, Điều 25, Điều 26 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

b) Tính toán chi phí tuân thủ của TTHC được thực hiện bằng cách chia nhỏ quy trình thực hiện TTHC để ước tính chi phí phải bỏ ra của đối tượng thực hiện như: Chi phí chuẩn bị hồ sơ, nộp hồ sơ, hoàn chỉnh các yêu cầu, điều kiện, các khoản phí, lệ phí... Thực hiện ước tính chi phí tuân thủ TTHC cho cả chi phí hiện tại và chi phí sau đơn giản hóa để so sánh lợi ích chi phí tuân thủ của việc đơn giản hóa TTHC (*việc tính toán chi phí tuân thủ của TTHC thực hiện theo*

hướng dẫn tại Điều 27, Biểu mẫu 03/SCM-KSTT tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP).

3. Danh mục rà soát cụ thể

a) Danh mục rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm:

Stt	Tên/nhóm TTHC	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Bắt đầu	Hoàn thành
1	Nhóm quy định, TTHC trong lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết UBND xã.	- VP HĐND & UBND tham mưu. - Các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp.	Tháng 02/2026	Trước ngày 01/8/2026
2	Nhóm quy định, TTHC trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của phòng Văn hóa- Xã hội.	- Phòng Văn hóa – xã hội tham mưu. - Các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp.	Tháng 02/2026	Trước ngày 01/8/2026
3	Nhóm quy định, TTHC trong lĩnh vực thành lập và hoạt động hộ kinh doanh (đăng ký hoặc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh).	- Phòng Kinh tế tham mưu. - Các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp.	Tháng 02/2026	Trước ngày 01/8/2026

b) Ngoài việc thực hiện theo Danh mục nêu trên; các Phòng chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch UBND xã quyết định cụ thể các lĩnh vực, số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã theo hướng ưu tiên tập trung rà soát nhóm quy định, TTHC/nhóm TTHC liên thông: Đất đai; hoạt động sản xuất, kinh doanh; hộ tịch...; rà soát các TTHC có số lượng hồ sơ phát sinh nhiều, tần suất giao dịch lớn.

4. Kết quả thực hiện

- Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá và biểu mẫu rà soát, đánh giá, gồm:

+ (1) Nội dung phương án đơn giản hóa TTHC, nội dung các quy định pháp luật về TTHC mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, cần phân cấp thẩm quyền giải quyết, không còn phù hợp với thực tiễn và các sáng kiến cải cách TTHC; (2) lý do; (3) chi phí cắt giảm khi đơn giản hóa; (4) kiến nghị cụ thể sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật quy định TTHC.

+ Sơ đồ nhóm TTHC trước và sau rà soát (đối với trường hợp rà soát nhóm) của cơ quan, đơn vị đề xuất.

- Tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá TTHC kèm theo phương án đơn giản hóa TTHC đã được phê duyệt báo cáo Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan đến lĩnh vực có TTHC được rà soát, đánh giá.

5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí chi cho hoạt động rà soát, đánh giá quy định, TTHC thực hiện theo Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát TTHC, Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và theo quy định hiện hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm phục vụ hành chính công xã

a) Theo dõi, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về tình hình, kết quả thực hiện; phân công công chức làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính, trực tiếp phụ trách, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan.

b) Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo các phòng chuyên môn phối hợp tổ chức thực hiện việc rà soát thủ tục hành chính theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã.

c) Thường xuyên theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện các nhóm chỉ số, tiêu chí trên Hệ thống Dịch vụ công quốc gia, đánh giá xếp hạng hằng tháng, gồm: dịch vụ công trực tuyến; công khai, minh bạch; thanh toán trực tuyến; đánh giá mức độ hài lòng; tiến độ giải quyết hồ sơ; số hóa hồ sơ.

d) Tổng hợp kết quả thực hiện các cơ quan, đơn vị trình UBND xã báo cáo Văn phòng UBND tỉnh để đề nghị xem xét, xử lý theo phạm vi, chức năng quản lý trước ngày **01/9/2026**.

e) Tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá; đề xuất phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phê duyệt các phương án, sáng kiến cải cách, nhóm thủ tục hành chính liên thông thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân xã.

f) Theo dõi, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Kế hoạch; kịp thời tham mưu đề xuất biện pháp xử lý, tháo gỡ.

g) Cập nhật tiến độ triển khai thực hiện, theo dõi thời hạn nhiệm vụ cấp trên giao; tổng hợp, báo cáo bảo đảm đúng thời gian quy định.

2. Trách nhiệm của Trưởng các phòng, ban chuyên môn.

a) Thủ trưởng các phòng, ban chịu trách nhiệm chỉ đạo, phân công công chức chuyên môn tổ chức thực hiện rà soát thủ tục hành chính; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai; kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND xã xem xét, xử lý trách nhiệm đối với các trường hợp không thực hiện, chậm thực hiện hoặc thực hiện không đạt yêu cầu; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

b) Chủ động rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính liên thông theo quy định pháp luật đối với một số lĩnh vực trọng tâm nêu tại Khoản 3 Mục II Kế hoạch này, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phê duyệt.

c) Trên cơ sở Kế hoạch này, Thủ trưởng các phòng chuyên môn được giao có trách nhiệm rà soát theo Kế hoạch của UBND xã; đồng thời gửi kết quả rà soát, đánh giá và biểu mẫu rà soát, đánh giá về UBND xã (*qua Trung tâm Phục vụ hành chính công xã*) trước ngày **01/8/2026** để xem xét, tổng hợp, báo cáo Văn phòng UBND tỉnh theo quy định.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã yêu cầu Trung tâm phục vụ hành chính công, Văn phòng HĐND & UBND xã, Phòng Kinh tế, Phòng Văn hóa – xã hội, các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện và báo cáo kết quả đảm bảo đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Văn UBND tỉnh (TT KSTTHC);
- TT Đảng ủy xã; TT HĐND xã;
- Trung tâm dịch vụ công xã (tuyên truyền);
- VP.HĐND-UBND, các Phòng, ban thuộc UBND xã;
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

CHỦ TỊCH

Võ Đình Hưng